

PHỤ LỤC SỐ 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN
SIMCO SÔNG ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /SIMCO-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng/2020)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà SIMCO Sông Đà, Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 3 5520402; Fax: 02435520401; Email:songdasda@simco.vn
- Vốn điều lệ: 262.061.580.000 VNĐ.
- Mã chứng khoán: SDA.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	22/06/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các nội dung: - Báo cáo của HĐQT - Báo cáo của BKS - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 - Báo cáo tài chính năm 2019 - Các tờ trình gồm: + Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020

			<ul style="list-style-type: none"> + Phương án trả lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 + Miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 + Ủy quyền cho HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông quyết định một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông: + Đánh giá rà soát lại các khoản đầu tư, lĩnh vực đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết và các dự án ủy thác đầu tư để tiếp tục đầu tư hoặc hợp tác đầu tư hoặc tạm dừng đầu tư hoặc thoái vốn + Nghiên cứu triển khai các dự án mới
--	--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. Hội đồng quản trị (6 tháng/2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	P. Chủ tịch/Chủ tịch	12/04/2016	15/15	100%	
2	Ông Nguyễn Sĩ Hiền	Chủ tịch/Thành viên	12/08/2015	15/15	100%	
3	Ông Nguyễn Ngọc Quyền	Thành viên	27/10/2015	15/15	100%	
4	Ông Đỗ Hoàng Hải	Thành viên	27/10/2015	10/11	91%	Đơn từ nhiệm ngày 12/06/2020, Miễn nhiệm ngày 22/06/2020
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	24/5/2019	7/7	100%	Đơn từ nhiệm ngày 11/05/2020, Miễn nhiệm ngày 22/06/2020
6	Ông Trịnh Hữu Thảo	Thành viên	22/06/2020	4/4	100%	Bổ nhiệm ngày 22/06/2020
7	Ông Vũ Đức Quân	Thành viên	22/06/2020	2/4	50%	Bổ nhiệm ngày 22/06/2020/Bận đi công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Trong 6 tháng đầu năm 2020 HĐQT thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Tổng giám đốc đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không thành lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng/Năm 2020):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/SIMCO-HĐQT	03/02/2020	Nghị quyết v/v: “Chi đạo phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra tại Công ty CP SIMCO Sông Đà và các đơn vị có liên quan”
2	03/SIMCO- HĐQT	13/02/2020	Nghị quyết v/v: “Thành lập mới Ban Phát triển thị trường SIMCO Sông Đà số 3”
3	04/SIMCO- HĐQT	13/02/2020	Quyết định v/v: “Thành lập Ban phát triển thị trường SIMCO Sông Đà số 3”
4	05/SIMCO- HĐQT	24/02/2020	Quyết định v/v: “Phê duyệt định mức chi phí trong hoạt động Xuất khẩu lao động”
5	06/SIMCO- HĐQT	06/03/2020	Nghị quyết v/v: “Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 chậm nhất trước ngày 30/06/2020”
6	07/SIMCO- HĐQT	19/03/2020	Nghị quyết v/v: “Thành lập Ban Cung ứng Nhân lực SIMCO Sông Đà số 2”
7	08/SIMCO- HĐQT	19/03/2020	Quyết định v/v: “Thành lập Ban cung ứng nhân lực SIMCO Sông Đà số 2”
8	09/SIMCO- HĐQT	20/03/2020	Nghị quyết v/v: “Thoái vốn đầu tư của Công ty CP SIMCO Sông Đà tại Công ty CP Đầu tư phát triển SCO và Công ty CP Đầu tư Vĩnh Sơn”
9	10/SIMCO-HĐQT	11/05/2020	Nghị quyết v/v: “Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020”
10	11/SIMCO-HĐQT	13/05/2020	Quyết định v/v: “Tiếp tục bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc”

11	12/SIMCO-HĐQT	25/05/2020	Nghị quyết v/v: "Thành lập Ban PTNL SIMCO Sông Đà Số 1"
12	13/SIMCO-HĐQT	25/05/2020	Quyết định v/v: "Thành lập Ban PT Nhân lực SIMCO Sông Đà Số 1"
13	14/SIMCO-HĐQT	28/05/2020	Nghị quyết: "Thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng giám đốc, và thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh"
14	13A/ SIMCO-HĐQT	29/05/2020	Quyết định: "Điều chỉnh lương"
15	15/SIMCO-HĐQT	03/06/2020	Quyết định v/v: "Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc"
16	15A/ SIMCO-HĐQT	03/06/2020	Quyết định v/v: "Điều chỉnh lương"
17	21A/ SIMCO-HĐQT	22/06/2020	Nghị quyết v/v: "Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị"
18	22/ SIMCO-HĐQT	25/06/2020	Quyết định v/v: "Phê duyệt mức phí trong hoạt động xuất khẩu lao động"
19	23/ SIMCO-HĐQT	25/06/2020	Nghị quyết: "Phê duyệt chủ trương phương án thực hiện Dự án đầu tư ô đất ký hiệu HH tại Dự án Khu đô thị mới Cầu Brou, huyện Thanh Trì, Hà Nội"
20	24/ SIMCO-HĐQT	29/06/2020	Nghị quyết v/v: "Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020"

III. Ban kiểm soát (6 tháng/Năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Hương	TB	27/10/2015	3/3	100%	
2	Bà Trần Thị Thúy	TV	24/5/2019	3/3	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thương	TV	22/6/2020	2/2	100%	Miễn nhiệm

4	Bà Nguyễn Thị Hồng Dịu	TV	22/6/2020	1/1	100%	Bỏ nhiệm
---	------------------------	----	-----------	-----	------	----------

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát (BKS) nhận thấy việc quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành được tiến hành với sự cẩn trọng, tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Công ty.

Đối với hoạt động của HĐQT Công ty:

- Các Nghị quyết HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển đổi mới của Công ty, các cuộc họp do HĐQT triệu tập đầy đủ các thành viên của HĐQT, Ban Giám đốc và BKS tham dự, có biên bản họp sau khi kết thúc, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và điều lệ của Công ty.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất, bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2020, tập trung chiến lược phát triển Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo điều lệ Công ty và pháp luật.

- HĐQT đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy định, các Quy chế và các văn bản mới ban hành để áp dụng với thực tiễn vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với luật doanh nghiệp và luật pháp Việt Nam.

Đối với hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

- Trong 6 tháng đầu năm 2020 Ban Giám đốc điều hành đã triển khai kịp thời các chỉ thị, Nghị quyết của HĐQT Công ty, Ban Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp, và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban Giám đốc điều hành đã ban hành sửa đổi kịp thời các Quy trình, Quy chế để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị. Quản lý chi phí nhằm phù hợp với tình hình thực tế, theo xu hướng phát triển bền vững lâu dài của Công ty và nhất là đối với Công ty đại chúng đã niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban thành phần tham gia đầy đủ, nội dung các cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong công tác điều hành, quản lý, kinh doanh, đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong các cuộc họp. Trong các cuộc họp, Giám đốc cũng đã triển khai các công việc, đề ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch, chỉ thị, Nghị quyết đã được HĐQT ban hành. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ tại văn thư.

Với Cổ đông Công ty

Trong 6 tháng đầu năm 2020, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, hoặc thắc mắc nào của các cổ đông liên quan đến quản trị, điều hành của các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc hoặc số liệu về tình hình tài chính của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều

hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Công ty.

- BKS cùng HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc, trong quá trình chỉ đạo, điều hành, trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhất là hoạt động đầu tư xuất khẩu lao động, đúng với chức năng và thẩm quyền, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- BKS đã phối hợp với bộ phận công bố thông tin và các phòng ban chức năng để đăng tải toàn bộ các thông tin cần thiết theo quy định của pháp luật lên chuyên mục “Quan hệ cổ đông” tại địa chỉ trang thông tin điện tử Công ty Cổ phần SIMCO Sông Đà. Hàng tháng, quý, năm các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, báo cáo quản trị công ty và các thông tin bất thường khác (nếu có) đều được cung cấp đầy đủ chính xác và kịp thời cho các cổ đông và nhà đầu tư tham khảo.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không (Các thành viên HĐQT, BKS Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo quản trị công ty các năm trước)

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Ngô Thị Hòa	006C008885	NCLQ					
2.	Phan Anh Tuấn		NCLQ					
3.	Nguyễn Thị Minh Thu	058C292179	NCLQ					
4.	Nguyễn Thị Thanh Hiền		NCLQ					
5.	Nguyễn Thị Minh Hạnh		NCLQ					
6.	Nguyễn Thị Minh Hồng		NCLQ					
7.	Nguyễn Sĩ Hoạt		NCLQ					
8.	Nguyễn Thị Tâm Anh		NCLQ					
9.	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ					
10.	Nguyễn Thị Thủy		NCLQ					
11.	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ					
12.	Nguyễn Thị Thu Huyền		NCLQ					
13.	Nguyễn Quỳnh Ngọc		NCLQ					
14.	Nguyễn Ngọc Diệp		NCLQ					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
15.	Nguyễn Ngọc Miền		NCLQ					
16.	Nguyễn Thị Hằng		NCLQ					
17.	Nguyễn Thị Hồng Hải		NCLQ					
18.	Nguyễn Thị Nguyệt		NCLQ					
19.	Nguyễn Ngọc Minh		NCLQ					
20.	Đỗ Thị Bích Hương		NCLQ				22/06/2020	Đỗ Hoàng Hải không còn là TV HĐQT
21.	Trần Kim Chi		NCLQ					
22.	Trần Ngọc Trang		NCLQ					
23.	Phạm Thị Tam		NCLQ					
24.	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ					
25.	Nguyễn Thị Minh		NCLQ					
26.	Nguyễn Xuân Hùng		NCLQ					
27.	Nguyễn Quốc Mạnh		NCLQ					
28.	Nguyễn Thị Thoa		NCLQ					
29.	Nguyễn Thị Loan		NCLQ					
30.	Nguyễn Quang Dung		NCLQ					
31.	Ngô Thị Kim Quế		NCLQ					
32.	Nguyễn Thị Thu Hằng		NCLQ					
33.	Nguyễn Thị Thu Nga		NCLQ					
34.	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ					
35.	Nguyễn Văn Tuệ		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HĐQT
36.	Trần Thị Khoản		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HĐQT
37.	Nguyễn Anh Tú		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HĐQT
38.	Phạm Thị Lan Anh		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HĐQT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
								còn là TV HDQT
39.	Nguyễn Xuân Tư		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
40.	Nguyễn Thị Loan		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
41.	Nguyễn Thị Phương		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
42.	Nguyễn Thị Hiền		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
43.	Nhữ Ngọc Quang		NCLQ				22/06/2020	Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
44.	Trần Xuân Tiệp		NCLQ					
45.	Phạm Thị Thập		NCLQ					
46.	Trần Thị Hiếu		NCLQ					
47.	Trần Thị Thủy		NCLQ					
48.	Trần Xuân Lực		NCLQ					
49.	Trần Văn Sơn		NCLQ					
50.	Lê Quốc Mạnh		NCLQ					
51.	Trịnh Thị Tuyền		NCLQ					
52.	Trịnh Văn Quỳnh		NCLQ					
53.	Trịnh Thị Yến		NCLQ					
54.	Trịnh Thị Kim Oanh		NCLQ					
55.	Trần Thị Ngọc Bích		NCLQ					
56.	Vũ Đức Liêm		NCLQ					
57.	Phạm Thị Tuyết		NCLQ					
58.	Vũ Đức Đoàn		NCLQ					
59.	Nguyễn Ngọc Hà		NCLQ					
60.	Nguyễn Văn Bút		NCLQ					
61.	Bùi Thị Rần		NCLQ					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
62.	Nguyễn Xuân Bách		NCLQ					
63.	Trần Hồng Quân		NCLQ					

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*:*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật

chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Nguyễn Ngọc Thạch	006C008774	Phó TGD					140		
2.	Ngô Thị Hòa	006C008885	NCLQ					217		
3.	Phạm Thị Hiếu	009C004589	Kế toán trưởng							
4.	Phan Anh Tuấn		NCLQ							
5.	Nguyễn Sĩ Hiền	003C033697 058C418197	Thành viên HĐQT/TGD					646.722	2,47%	
6.	Nguyễn Thị Minh Thu	058C292179	NCLQ					486.300	1,86%	
7.	Nguyễn Thị Thanh Hiền		NCLQ							
8.	Nguyễn Thị Minh Hạnh		NCLQ							
9.	Nguyễn Thị Minh Hồng		NCLQ							
10.	Nguyễn Sĩ Hoạt		NCLQ							
11.	Nguyễn Thị Tâm Anh		NCLQ							
12.	Nguyễn Thị Minh Thu	058C292179	PTGD							
13.	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ							
14.	Nguyễn Thị Thúy		NCLQ							
15.	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ							
16.	Nguyễn Ngọc Quyền	007C225030	TV HĐQT/P. TGD							
17.	Nguyễn Thị Thu Huyền		NCLQ							
18.	Nguyễn Quỳnh Ngọc		NCLQ							
19.	Nguyễn Ngọc Diệp		NCLQ							
20.	Nguyễn Ngọc Miên		NCLQ							
21.	Nguyễn Thị Hằng		NCLQ							
22.	Nguyễn Thị Hồng Hải		NCLQ							
23.	Nguyễn Thị Nguyệt		NCLQ							
24.	Nguyễn Ngọc Minh		NCLQ							
25.	Đỗ Hoàng Hải		TV HĐQT							
26.	Đỗ Thị Bích Hương		NCLQ							
27.	Trịnh Hữu Thảo		TV HĐQT							
28.	Trịnh Thị Tuyền		NCLQ							

TT	Họ tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
29	Trịnh Văn Quỳnh		NCLQ							
30	Trịnh Thị Yến		NCLQ							
31	Trịnh Thị Kim Oanh		NCLQ							
32	Trần Thị Ngọc Bích		NCLQ							
33	Vũ Đức Quân		TV HDQT							
34	Vũ Đức Liêm		NCLQ							
35	Phạm Thị Tuyết		NCLQ							
36	Vũ Đức Đoàn		NCLQ							
37	Nguyễn Ngọc Hà		NCLQ							
38	Nguyễn Thị Hương		TBKS							
39	Trần Kim Chi		NCLQ							
40	Trần Ngọc Trang		NCLQ							
41	Phạm Thị Tam		NCLQ							
42	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ							
43	Nguyễn Thị Minh		NCLQ							
44	Nguyễn Xuân Hùng		NCLQ							
45	Nguyễn Quốc Mạnh		NCLQ							
46	Nguyễn Thị Thoa		NCLQ							
47	Nguyễn Thị Loan		NCLQ							
48	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	006C008890/ 044C668981	CT HDQT					4.004.766	15,28	
49	Nguyễn Quang Dung		NCLQ							
50	Ngô Thị Kim Quế		NCLQ							
51	Nguyễn Thị Thu Hằng		NCLQ							
52	Nguyễn Thị Thu Nga		NCLQ							
53	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ							
54	Nguyễn Thị Hồng Dịu		TV BKS							
55	Nguyễn Văn Bút		NCLQ							
56	Bùi Thị Rần		NCLQ							
57	Nguyễn Xuân Bách		NCLQ							
58	Trần Hồng Quân		NCLQ							
59	Nguyễn Anh Tuấn		TV HDQT							
60	Nguyễn Văn Tuệ		NCLQ							
61	Trần Thị Khoản		NCLQ							
62	Nguyễn Anh Tú		NCLQ							
63	Phạm Thị Lan Anh		NCLQ							
64	Nguyễn Thị Thương		TV BKS							
65	Nguyễn Xuân Tư		NCLQ							

TT	Họ tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
66	Nguyễn Thị Loan		NCLQ							
67	Nguyễn Thị Phương		NCLQ							
68	Nguyễn Thị Hiền		NCLQ							
69	Nhữ Ngọc Quang		NCLQ							
70	Trần Thị Thúy		TV BKS							
71	Trần Xuân Tiệp		NCLQ							
72	Phạm Thị Thập		NCLQ							
73	Trần Thị Hiếu		NCLQ							
74	Trần Thị Thúy		NCLQ							
75	Trần Xuân Lực		NCLQ							
76	Trần Văn Sơn		NCLQ							
77	Lê Quốc Mạnh		NCLQ							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		0	0	4.004.766	15,28	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Hồng Ngọc